

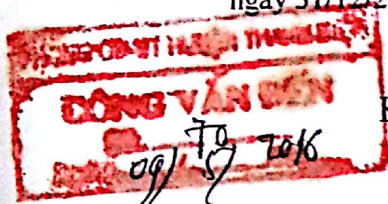
UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 533 /SGDDT-VP

Hải Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2016

V/v hướng dẫn thực hiện một số
nội dung Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT
ngày 31/12/2015 của Bộ GD&ĐT



Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THPT, trung tâm GDTX, KTTH-HN-DN.

Thực hiện Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục (Thông tư 35), Sở GD&ĐT hướng dẫn cụ thể một số nội dung quy định tại Thông tư như sau:

1. Khoản 2, Điều 10: Một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng để xét, công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

a) Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên; Giáo viên THPT, trung tâm GDTX cấp tỉnh đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên: Các cuộc thi phải đảm bảo theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT (Mầm non theo Thông tư số 49/2011/TT-BGDĐT ngày 26/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp học mầm non; các trường phổ thông và trung tâm GDTX theo Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/7/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và GDTX).

b) Giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh đạt giải nhất, nhì, ba các cuộc thi bắt buộc cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định và kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 THCS, lớp 10, lớp 12 THPT, lớp 12 GDTX năm đề nghị xét Chiến sỹ thi đua cơ sở.

- Đối với các cuộc thi đồng đội (bóng đá; thể dục Aerobic; đá cầu đôi, đồng đội), mỗi giải đồng đội được coi như 01 học sinh đạt giải;

- Đối với 01 học sinh đạt giải mà có nhiều giáo viên cùng bồi dưỡng thì đơn vị phân công giáo viên bồi dưỡng căn cứ vào mức độ đóng góp của từng giáo viên để xác định thành tích cho 01 giáo viên có đóng góp nhiều nhất.

c) Giáo viên, giảng viên là tác giả chính bài báo trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác quản lý giáo dục được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;

d) Công chức, viên chức và người lao động tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền: các trường mầm non, tiểu học, THCS, phòng GD&ĐT theo sự phân công từ cấp huyện trở lên; các đơn vị trực thuộc và các phòng ban của Sở theo sự phân công của Giám đốc Sở trở lên.

2. Khoản 3, Điều 10: Cán bộ quản lý được công nhận “Chiến sỹ thi đua cơ sở” phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị định số 65/2014/NĐ-CP và đơn vị quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.

3. Khoản 4, Điều 10: Trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” của đơn vị, phải bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì làm tròn lên.

4. Khoản 2, Điều 11: Một trong những thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh:

a) Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;

b) Giáo viên, giảng viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh, sinh viên đạt một trong các giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

c) Tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu;

d) Giáo viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi do cấp tỉnh, Bộ tổ chức.

5. Điều 27: Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và các quy định sau:

5.1. Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 25 năm trở lên đối với nam và đủ 20 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5.2. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này là 05 năm.

5.3. Cá nhân có đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này nhưng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới hình thức kỷ luật buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" tính từ thời điểm xóa kỷ luật. Thời gian thi hành kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục".

Trên đây là hướng dẫn cụ thể một số Điều, Khoản của Thông tư 35, những nội dung khác thực hiện theo Thông tư hướng dẫn, trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng) để được hướng dẫn, giải đáp. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Công việc số:
533/SĐT-ĐT-VP ngày 29/4/2016 về việc

hướng dẫn một số nội dung Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT về Công tác thi đua -
ngày 31/12/2015 của Bộ GD-ĐT về Công tác thi đua -

theo hướng nghị Giáo dục có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/2/2016.

Đề nghị Hiệp trường các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trong toàn huyện
triển khai thực hiện.

Thanh niên, ngày 9/5/2016.

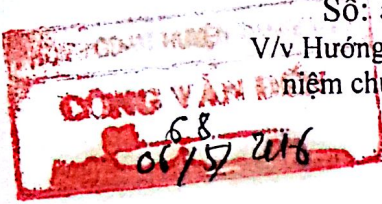
TRƯỞNG PHÒNG

Trần Xuân Dân.

Số: 538 /SGDDT-VP

V/v. Hướng dẫn xét khen thưởng và kỷ
niệm chương "Vì sự nghiệp GD"
của Bộ GD&ĐT

Hải Dương, ngày 04 tháng 5 năm 2016



Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2015-2016, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn việc xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ GD&ĐT và kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Giáo dục" như sau:

1. Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

- Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo Điều 15, xét tặng Bằng khen thực hiện theo Điều 26, Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT (Thông tư 35) ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ vào tiêu chuẩn xét tặng và kết quả thi đua năm học, Phòng Giáo dục và Đào tạo bình xét, đề nghị về Hội đồng thi đua khen thưởng của Ngành 03 đơn vị (mỗi cấp, bậc học 01 đơn vị, không trùng với đơn vị đã đề nghị xét tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh) có thành tích xuất sắc xét tặng Cờ thi đua và các tập thể, cá nhân tiêu biểu xét tặng Bằng khen của Bộ GD&ĐT.

- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị xét tặng được thực hiện theo quy định, đảm bảo ngắn gọn (không quá 4 trang giấy A4), có xác nhận của thủ trưởng đơn vị và lãnh đạo Phòng GD&ĐT.

- Hồ sơ đề nghị xét tặng bao gồm:

+ Tờ trình kèm theo danh sách (01 bộ);

+ Biên bản họp Hội đồng (01 bộ);

+ Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng (theo mẫu);

+ Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (02 bộ);

+ Bản sao các giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn (02 bộ).

- Căn cứ đề nghị của các đơn vị, Hội đồng thi đua khen thưởng Ngành sẽ tổ chức họp bình xét, lựa chọn trình Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng 01 Cờ thi đua cho mỗi cấp học và Phòng GD&ĐT; tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu.

2. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Giáo dục"

- Việc xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 29 tháng 8 năm 2005 về

việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp giáo dục” và Điều 27 của Thông tư 35.

- Hồ sơ bao gồm:

+ Tờ trình và danh sách kèm theo (theo mẫu). (Danh sách xếp theo thứ tự: đang công tác, đã nghỉ hưu và ngoài ngành) (01 bộ).

+ Bản tóm tắt thành tích (theo mẫu) (01 bộ).

3. Thời gian nộp hồ sơ

Các đơn vị nộp hồ sơ về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng) trước ngày 06/7/2016, đồng thời gửi bản mềm tóm tắt thành tích (Bảng khen), các danh sách theo địa chỉ email: thidugiaoduchd@gmail.com

Nhận được công văn, Sở GD&ĐT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Tiên

Phòng GD-ĐT gửi công văn 538/SQ-GDĐT-VP

về việc hướng dẫn xét khen thưởng và kỷ niệm chương

“Vi sự nghiệp giáo dục” của Sở GD-ĐT Hải Dương ngày 4/5/2016,

đề nghị Hiệu trưởng các trường Mẫu nư, Tiểu học và THCS trong huyện căn cứ Công văn hướng dẫn, đối chiếu với các tiêu chuẩn của tập thể, cá nhân tại đơn vị nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tập hợp hồ sơ gửi về phòng GD-ĐT trước ngày 24/6/2016 (qua bộ phận Tổng hợp - Thi đua).

Thanh Niệm, ngày 9/5/2016

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Xuân Dân.

M1

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CÁ NHÂN
Đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen

TT	Họ và tên (Ghi rõ giới tính)	Chức vụ, đơn vị	Danh hiệu thi đua đã được công nhận các năm gần đây				Hình thức khen thưởng đã được tặng	Thành tích tiêu biểu (ghi tóm tắt)
			2012-2013	2013-2014	2014-2015	2014-2015		

M2

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ
Đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen

TT	Tên đơn vị	Năm thành lập	Danh hiệu thi đua đã được công nhận các năm gần đây				Hình thức khen thưởng cao nhất đã được tặng thưởng	Thành tích tiêu biểu đã đạt được (ghi tóm tắt)
			2012-13	2013-14	2014-2015	2014-2015		

M3

.....
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

V/v: Đề nghị xét tặng Kỷ
niệm chương “Vì sự nghiệp
giáo dục”

....., ngày... tháng... năm 20....

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005, đơn vị: đã xét chọn và đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” năm 20... cho số lượng các cá nhân đủ tiêu chuẩn như sau:

1. Tặng Kỷ niệm chương cho cán bộ, công chức, nhà giáo, công nhân viên trong ngành giáo dục, đào tạo: người.

Trong đó:

- Đang làm việc: người,

- Đã nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ của nhà nước quy định:
người,

- Đã chuyển sang ngành khác: người.

2. Tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân ngoài ngành giáo dục, đào tạo:
..... người,

3. Người nước ngoài: người.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

M4

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
"VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC"**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-..... ngày tháng năm 2016)

Đơn vị:

TT	Ông (bà)	Họ và tên	Chức vụ - Đơn vị công tác	Số năm công tác	Số năm xét KN C
Đang công tác					
Đã nghỉ hưu					
Ngoài ngành					

M5 (dùng cho cá nhân công tác trong ngành)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN:

Họ và tên: Nam, Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác trong ngành GD&ĐT:

Ngày vào ngành GD&ĐT:

Ngày nghỉ hưu (hoặc chuyển ra ngoài ngành GD&ĐT):

Số năm công tác trong ngành (chưa tính hệ số chuyển đổi)

Số năm đạt danh hiệu CSTĐ (hoặc GVG):

+ Cấp cơ sở:

+ Cấp tỉnh hoặc cấp Bộ:

Số năm công tác trên địa bàn khó khăn:

Mức kỷ luật:

Ngày ký quyết định kỷ luật:

Ngày ký quyết định xóa kỷ luật:

Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã, huyện (quận)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị

....., ngày...tháng...năm 200...

Người khai ký
(Ghi rõ họ, tên)

M6 (dùng cho cá nhân công tác ngoài ngành)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

Họ và tên: Nam, Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác:.....

II. THÀNH TÍCH, CÔNG LAO ĐÓNG GÓP CHO NGÀNH GIÁO DỤC

Ý kiến của Thường trực HĐTĐKT tỉnh
hoặc Bộ chủ quản

....., ngày...tháng...năm 200...
Cơ quan quản lý giáo dục